

tô của nhôm

13	26,98
Al	
Nhôm	1,61
[Ne]3s ² 3p ¹	
+3	

TỔ HÓA TRƯỜNG THPT LONG TRƯỜNG

2. Chu kì

* Định nghĩa: Chu kì là dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều ĐTHN tăng dần.

$$\text{STT chu kì} = \text{số lớp electron trong nguyên tử}$$

* *Giới thiệu các chu kì*

Chu kì	Số lượng nguyên tố	Nguyên tố đầu	Nguyên tố cuối	
1				Chu kì nhỏ
2				
3				
4				Chu kì lớn
5				
6				
7				

❖ 2 nguyên tố kế tiếp nhau trong cùng chu kì: $Z_B - Z_A = 1$ ($Z_A < Z_B$)

3. Nhóm nguyên tố

* Định nghĩa: Nhóm nguyên tố là tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có cấu hình electron tương tự nhau → tính chất hóa học gần giống nhau và được xếp thành một cột.

* Phân loại: gồm 8 nhóm A và 8 nhóm B

- **Nhóm A** (phân nhóm chính) gồm  các nguyên tố s (nhóm IA, IIA)
các nguyên tố p (nhóm IIIA đến VIIA, trừ He)
- **Nhóm B** (phân nhóm phụ) gồm các nguyên tố d, f

$$\text{STT nhóm A} = \text{số e hóa trị} = \text{số electron lớp ngoài cùng}$$

❖ 2 nguyên tố kế tiếp nhau trong cùng một nhóm: $Z_B - Z_A = \{8, 18, 32\}$ ($Z_A < Z_B$)

VD1: Viết cấu hình e nguyên tử của các nguyên tố sau đây và xác định vị trí của nguyên tố trong BTH

• $Z = 9$:

.....

.....

• $Z = 12$:

.....

.....

VD2: Nhôm có số thứ tự là 13. Hãy cho biết cấu hình electron, tính chất của nguyên tử nhôm?

.....

.....